Tác nhân	Cơ địa	Triệu chứng	Chẩn đoán	Đièu trị	Note		
NÁM							
Candida	AIDS = miệng, thực quản (,200	Miệng: +nuốt đau, +đốm giả mạc, dễ bong ở họng, lưỡi, tquan luôn Thực quản:	CĐ: giả mạc: trắng, dễ bong CĐ: lầm sàng + đáp ứng kháng nắm. (+- nội soi	1st; Fluconazole 150mg/d uống 1-2 tuần. 1st; Fluco 300 mg/d uống	<mark>ARV kèm theo</mark> Thất bại		
		+nuốt đau, vướng, rát ở sau xương ức. <u>Âm hô - âm đao:</u> +ngửa, rát sinh dục, dịch tiết trắng	sinh thiết giả mạc, vết loét) CĐ lâm sàng + soi tươi thấy nấm hạ men, sợi tơ nấm giả.	2-3 tuần 1st: Fluco 150 mg/d uống liều <mark>duy</mark> nhất			
Talaromyces marneffei	<100 TCD4+. Mùa mưa Lây qua hít.	+Sốt kéo dài => sựt cân +Gan lách hạch to +Thiểu máu (giống bc mạn quá z) +Sắn da + hoại tử khô trung tâm: mặt, cổ, chi.	CĐ: cấy máu, da. dnt tìm dang sơi + nắm sợi ở 25oc*** (đặc thù của con này) + nắm men 37oC soi tươi máu + dạng hạt men, nhưng k chính xác lắm vì nhiều con. Où như do tha thu sương côn cơ thờ rol ào so roc chia sugues soi Sán da San Thur Harde sa sugues soi Name sa sugues soi N	Tái phát thi dùng kéo dài > 7d 1st: Amphotericin B liposomal Truyền TM 0.7-1.5 mg/kg/ngày (cố 1 mg/kg/ngày) 2 tuần 10w: itraconazole 200mgx2/d Duy trị: itra 200 /d (giảm còn ½) đến khi ARV làm CD4 > 200 kéo dài trên 6m.	Man = mạn CML Nấm nhị độ: 37 là men (nhiệt độ cao lên men, sinh sản) CD PB : histoplasma capsulatum, cryptococcus neoformans vì đều là nấm nhị độ, lao nữa Trẻ em: itraconazole		
Cryptococcus neoformans	<100	+Việm màng não bán cấp. (nhứt đầu tăng dần, sốt nhẹ)+ điếc mù lé +sang thương da lõm trung tâm ~marneffei +nhiễm trùng hô hấp, vp mô kẽ ~ pcp	cĐ dịch não tuỷ: đạm tăng đường giảm bc tăng lympho ưu. nhuộm mực tào +soi dịch não tuỷ: nấm hạt men vách dày chiết quang cấy DNT.+ cấy máu xn kháng nguyên cryptococcus CrAg (=1/3 pp latex, mien dịch men, sắc ký md với test nhanh)	1st Ampho lipo + Fluconazole +TTM 0.7-1/kg/d (nhớ 1 đi) +U 800-900mg/d 2w Củng cố 8w: fluco 800-900/d Duy trì: flu 150 mg/d đến khi CD>6m. Lưu ý theo dõi áp lực nội sọ Chi định chọc giải áp nếu +V dịch lấy ra 20-30ml +Hoặc làm giảm ½ áp lực mở hoặc xuống <20cm. Pp: dẫn lưu vs catheter, đặt shunt não thất – màng bụng?	Sang thương da cryptococcus vs talaromyces giống nhau xem xem, chắc dựa lâm sàng XN lại dnt sau 2w tấn công +còn dương =tiep tực tấn công đến khi cấy âm (CrAg k dùng theo dõi) Thất bại khi +ls k cải thiện và cấy + sau 2w +or xuất hiện lại Is và cấy + sau 4w trị. =>Xử trí: kháng nấm đồ Kháng trị = ampho kéo dài đến khi Is ok ARV sau 4w trị ampho B or 6w fluconazole (vậy vầy là 6w) Pb IRIS và thất bại trị = kq vi sinh.		
Pneumocystic jirovecii PCP	AIDS <200 Chuột?	Sốt + ho khan đau ngực khó thở tăng dần vài d – tuần. TDMP (đồng nhiễm, or ác tính: lao, sarcoma kaposi)	CD: Agià đính: • Lâm sàng: • Xq: thầm nhiễm mô kẽ đối xứng • Đạp ứng điều trị với Co-trimoxazole A xác đính: • soi đàm: thấy dưỡng bào pcp / nhuộm bạc or mơ huỳnh quang TIÉP CẠN NT HÔ HẬP / BN NHIÊM HIV ***Surprise the same same same same same same same sam	Cotrimoxazole U or Tiêm đều do 15-20mg/kg/d theo TMP Chia 3-4 lần ngày. (thuộc 15mg – sách) 3w (sách) Duy trì cotrimo 960 mg 1v/d đến khi CD4 >350 >= 12 tháng VD: <40kg cỡ 2 v 480mg x 4 lần/d SHH thì cor 21d pre 40 mg x2 lần 5 ngày sau đó 1 lần x 5 ngày rồi 20mg x1 lần x11d	p là pneumonia nhuộm bạc or md huỳnh quang (rô = € = bạc) Nhuộm bạc Mô hượng quang Không có cấy, pcr SMX/TMX (1 đồng 5su) 400 mg / 80 mg; 800 mg / 160 mg; (là viên 960 đó) Thất bại khi +ho hấp k cải thiện sau trị 1 tuần =>xử trí: chuyển pentamidine TM or primaquine uống kèm clindamycin TM Và phân biệt lao, vp vi trùng, vp tắng lympho.		
	KÝ SINH TRÙNG						
Toxoplasma gondii	<100 (slide) Thức ẩn k nấu chín lq chó mèo.	+Viêm não (đau đầu, rl tri giác, co giật)	CĐ +ls këm hình ảnh (Ctscan or MRI: Stổn thương đa ổ, Stăng quang dạng vòng nhẫn chất xám ở vỏ não, hạch nền, Skèm phù não) + điều trị kinh nghiệm có đáp ứng trên hình ảnh +huyết thanh IgG. (IgM thường âm), pcr nhạy 50	Cotrim 10mg/kg/d theo TM 6w Cor: phù não, hiệu ứng khối u, or Is xấu trong 48h đầu Chống co giật: benzodiazepine,gabapentin Duy trì contrim 960 1lan ngày Cd4 > 350 >= 6 month	Này giống pcp viêm phổi, gondi cũng chắn đoán qua làm sàng đáp ứng Cđpb: +lymphoma nguyên phát tại não +Bệnh não chất trắng đa ổ tiến triển PML (bài viêm não thì ghi vài cái) Lâm sòng: vựng về, yếu nữa người, ri vận naôn. CĐ: PCR dịch não tuỷ tìm JC virus Điều tri: ARV thôi		

					•
			+tốt nhất = phân lập dc toxo		Progressive Multifocal leukoencephalopathy is a demyelinating disease. MRI shows high signal intensity areas on T2w sequence and low intensity aeras on T1w sequence, without enhancement after
			+ Sinh thiết mô hoặc não		intravenous contrast injection.
			Thể nhân nhanh hình liềm/ quả chuối FIGURE 21/3 Transplantici sorosphaltisi in a Mysas-old patient with AIDS. Tra malijas lations and emoretable by Mile sarrang IT -maybol with Malida Carter. Mercore. (M. et al. permassur) Malida Carter. Mercore.		PUL: Radogushic Endings Put: Radogushic Endings Put: Reserve Put: Reserve
					Còn bn sinh thiết rồi thì đổi phác đồ thay thế tri
Cryptosporidium parvum	AIDS, <100 nặng hơn Ấn phải kén bần phần	Tiêu chảy (Tiêu chảy: tiêu phân lỏng >2 lần/ ngày ∙ Tiêu chảy mạn tính: kéo dài > 14 ngày)	CĐ: +soi phân =nhuộm acid nhanh cải thiên or md huỳnh quang · Nhuộm acid nhanh · Nhuộm MD huỳnh quang	ARV nâng CD4 thoi. Theo dõi rl nước điện giải kiềm toan.	Nhiễm ở niêm mạc ruột non Md huỳnh quang là gold standard
		Tiêu chảy do isopora +ăn đồ bẩn	CĐ: nhuộm phân ướt với pp acid nhanh • XN phân ướt: nhuộm acid nhanh hoặc nhuộm	Cotrim 2v 2l 2-4w	
			safranin tim nang trùng	ARV nâng CD4	
			VI TRÙNG		
LAO				10 RHZE 2 RHZ *phac đồ B: lao khớp não	
Mycobacterium	<50	Sót sụt cân đổ mồ hôi	cĐ:	Dexa Ít nhất 2 loại	Cấy máu lại sau 1 2 tháng nếu fail
avium complex MAC		Đau bụng tiêu chảy Gan lách hạch to	Ls + phân lập (cấy máu, tuỷ, dịch cơ thể)	Clarithromycin 500mg x2 Kèm ethambutol 15mg / kg /d	
WINC		(sót mỗi thiếu máu)	Nghĩ đến khi điều trị lao k đáp ứng sau 2-4	Kem ediambutoi 13mg / kg /u	
		Viem : hạch cổ, phổi,	tuần		
Nocardia	Mùa nóng	Viêm phổi, nt lan toả, viêm mô tế bào	Ls+ phân lập	Contrim 15+amikacine	
CMV	<50****	Nhìn mờ	Ls + pcr máu, dịch kính, não tuỷ	Gancyclovir tiêm nội nhãn or tĩnh	
		Điểm mù ruồi bay Mù		mạch	
		Không đau		ARV	
Bệnh não chất trắng đa ổ tiến triển PML			CĐ: MRI: tồn thương chất trắng dạng khối, K tầng quan dạng viền K hiệu ứng u Thường đối xứng	ARV	
			PCR dịch não tuỷ tìm JCV DNA và sinh thiết lấy mô não làm gpb, hoá mô md, lai hoá a.nucleic insitu tìm tác nhân gây bệnh		

|--|

Fluconazole uống	150 mg : nấm miệng, âm đạo 1-2w 800mg: vmn do cryp neo (thiếu con marneffei)	ức chế men P450, chặn tổng hợp ergosterol, giảm tổng hợp màng tb nấm	Uống, sinh khả dụng rất tốt
Cotrimoxazol	Uống hay tiêm đều được 15mg/kg theo TMP x 3d: PCP 10mg/kg/d: toxo	ức chế enzyme chuyển hoá a.folic.	Viên nén:SMX/TMX (1 đồng 5su) 400 mg / 80 mg; 800 mg / 160 mg; Td phụ: ban sốt, giảm bc, viêm gan, buồn ói, suy thận
ARV	Vmn do crypto: sau 4w ampho or 6w fluco		